

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2264/QĐ-BTTTT ngày 07/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 04/TTr-STTTT ngày 11/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông, cụ thể:

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông (*chi tiết tại phụ lục I*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính có liên quan (*chi tiết tại phụ lục II*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023.

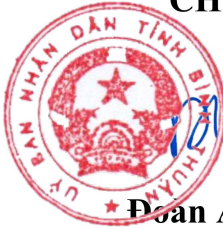
Bãi bỏ nội dung một số thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các phần mềm);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Hữu

CHỦ TỊCH



Đoàn Anh Dũng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC PHÁT THANH
TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Kèm theo Quyết định số 139 /QĐ-UBND ngày 18 /01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh

I. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (02 TTHC)

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Mức độ cung cấp DVC trực tuyến	Thực hiện qua BCCI				
Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử (02 TTHC)									
1	2.001765	Cấp giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	12 ngày làm việc	Một phần	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Thông tin và Truyền thông.	Không	Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.	Mức độ cung cấp DVC trực tuyến thực hiện theo Điều 11 Chương III Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.
2	1.003384	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	08 ngày làm việc	Một phần	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Sở Thông tin và Truyền thông.	Không		

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Kèm theo Quyết định số 139 /QĐ-UBND ngày 18 /01/2023 của Chủ tịch
UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (02 TTHC)

1. Cấp giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
(Mã số TTHC: 2.001765)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Sở TT&TT (<i>phòng chuyên môn</i>) để xử lý.	0.5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng	Tiếp nhận hồ sơ và phân công thực hiện.	0.5 ngày
Bước 4	Công chức phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	7 ngày
		- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ.	
		- Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ.	
		- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo.	
		- Xuống cơ sở in để thẩm định điều kiện hoạt động in. Nếu đủ điều kiện tham mưu dự thảo	

		giấy phép.	
Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, thông qua dự thảo và chuyển lãnh đạo Sở.	1.5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở	- Kiểm tra, xem xét tổng quát: + Nếu không đạt: Chuyển lại phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản, chỉ đạo xử lý hồ sơ không đạt. + Nếu đạt: Ký duyệt giấy phép và chuyển phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản.	1.5 ngày
Bước 7	Công chức phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	- Vào sổ, ngày tháng năm giấy phép và vào sổ theo dõi cấp phép. - Chuyển Văn thư của Văn phòng Sở.	0.5 ngày
Bước 8	Văn thư Sở	Photo, đóng dấu và chuyển trả kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 9	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
	Tổng thời gian thực hiện		12 ngày làm việc

2. Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (Mã số TTHC: 1.00384)

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ.	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả.	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do.	

Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Sở TT&TT (<i>phòng chuyên môn</i>) để xử lý.	0.5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Tiếp nhận hồ sơ và phân công thực hiện.	0.5 ngày
Bước 4	Công chức phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	4 ngày
		- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ.	
		- Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho đơn vị nộp hồ sơ.	
		- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo.	
Bước 5	Lãnh đạo phòng	Xem xét, thông qua dự thảo và chuyển lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở	- Kiểm tra, xem xét tổng quát: + Nếu không đạt: chuyển lại phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản, chỉ đạo xử lý hồ sơ không đạt. + Nếu đạt: Ký duyệt giấy phép và chuyển phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản.	01 ngày
Bước 7	Công chức phòng	- Vào sổ, ngày tháng năm giấy phép và vào sổ theo dõi cấp phép. - Chuyển Văn thư của Văn phòng Sở.	0.5 ngày
Bước 8	Văn thư Sở	Photo, đóng dấu và chuyển trả kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 9	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân, thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
	Tổng thời gian thực hiện		08 ngày làm việc